

Số 208/2018/CV-VECAS  
v/v Hướng dẫn về việc cấp  
chứng chỉ hành nghề HỖXD cho cá nhân

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2018

## **HƯỚNG DẪN**

### **Về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho cá nhân trong phạm vi Hiệp hội Tư vấn xây dựng Việt Nam**

- Căn cứ Nghị định 100/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 07 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng;

- Căn cứ Thông tư 08/2018/ TT-BXD ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;

- Căn cứ Quyết định 1140/QĐ-BXD ngày 02/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công nhận Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đối với Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam.

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Hiệp hội Tư vấn xây dựng Việt Nam, ban hành kèm theo Quyết định số 334/QĐ-BNV ngày 6/5/ 2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Hiệp hội Tư vấn Xây dựng Việt Nam hướng dẫn việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II và hạng III cho cá nhân là Hội viên, thành viên đơn vị Hội viên Hiệp hội như sau:

#### **I. Đối tượng áp dụng**

Cá nhân là Hội viên, thành viên đơn vị Hội viên Hiệp hội Tư vấn Xây dựng Việt Nam (có hợp đồng lao động với đơn vị Hội viên hoặc là thành viên của đơn vị Hội viên theo quy định của pháp luật) đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Nghị định 100/2018/NĐ-CP và Thông tư 08/2018/ TT-BXD được Hiệp hội Tư vấn Xây dựng Việt Nam cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II và hạng III.

#### **II. Lĩnh vực hành nghề hoạt động xây dựng được cấp chứng chỉ**

Các lĩnh vực hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III do Hiệp hội cấp theo Nghị định 100/2018/NĐ-CP và theo Điều 2 Thông tư 08/2018/ TT-BXD như sau:

##### **2.1. Khảo sát xây dựng gồm:**

- a) Khảo sát địa hình;
- b) Khảo sát địa chất công trình.

2.2 Thiết kế quy hoạch xây dựng;

2.3 Thiết kế xây dựng công trình gồm:

a) Thiết kế kiến trúc công trình;

b) Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp;

c) Thiết kế cơ - điện công trình;

d) Thiết kế cấp - thoát nước công trình;

đ) Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật.

2.4 Giám sát thi công xây dựng gồm:

a) Giám sát công tác xây dựng gồm:

- Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật;

- Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông;

- Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.

b) Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình.

2.5. Định giá xây dựng

2.6. Quản lý dự án

### **III. Điều kiện được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng**

Điều kiện xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân được qui định tại Khoản 5, Khoản 6, Khoản 7, Khoản 8, Khoản 9, Khoản 11 và Khoản 13 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP và Điều 2 Thông tư 08/2018/ TT-BXD.

### **IV. Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng**

Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng được Quy định tại Khoản 14 Điều 1, Nghị định 100/2018/NĐ-CP gồm:

#### **4.1 Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề lần đầu, nâng hạng chứng chỉ hành nghề bao gồm:**

a) Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định 100/2018/NĐ-CP kèm theo 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm có nền màu trắng chân dung của người đề nghị cấp chứng chỉ được chụp trong thời gian không quá 06 tháng.

b) Văn bằng do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với loại, hạng chứng chỉ đề nghị cấp.

Đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải là bản được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định và phải có bản dịch chính xác theo lĩnh vực chuyên môn sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam;

c) Chứng chỉ hành nghề đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trong trường hợp đề nghị nâng hạng chứng chỉ hành nghề.

d) Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc tiêu biểu mà cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai. Người ký xác nhận phải chịu trách nhiệm về sự trung thực của nội dung xác nhận.



đ) Kết quả sát hạch đạt yêu cầu trong trường hợp đã sát hạch trước ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

e) Các tài liệu theo quy định tại điểm b, c, d và đ khoản này phải là bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu.

#### **4.2. Hồ sơ đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề bao gồm:**

a) Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định 100/2018/NĐ-CP kèm theo 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm có nền màu trắng chân dung của người đề nghị cấp chứng chỉ được chụp trong thời gian không quá 06 tháng.

b) Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu chứng chỉ hành nghề đã được cấp, trường hợp bị mất chứng chỉ hành nghề thì phải có cam kết của người đề nghị cấp lại.

Đơn vị hội viên gửi văn bản kèm danh sách các cá nhân đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề.

#### **4.3. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề bao gồm:**

a) Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định 100/2018/NĐ-CP kèm theo 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm có nền màu trắng chân dung của người đề nghị cấp chứng chỉ được chụp trong thời gian không quá 06 tháng.

b) Các tài liệu liên quan đến nội dung đề nghị điều chỉnh, bổ sung theo quy định tại mục 1, khoản 14 Điều 1, Nghị định 100/2018/NĐ-CP.

#### **4.4. Quy định của Hiệp hội:**

a) Ảnh cá nhân được chụp với áo màu có cổ.

b) Đơn vị Hội viên gửi về Hiệp hội văn bản đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề cho cá nhân là thành viên của đơn vị mình kèm theo Bảng kê khai theo Mẫu số 1 của Hướng dẫn này. Đơn vị hội viên phải chịu trách nhiệm về tính xác thực của nội dung trong đơn đề nghị của cá nhân và các số liệu của cá nhân khai theo Mẫu số 1 của Hướng dẫn này (đối với trường hợp đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng qui định tại mục 4.2 thì đơn vị hội viên gửi văn bản đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân của đơn vị mình).

c) Kèm theo đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân cần bổ sung bản chụp Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân của người đề nghị.

### **V. Trình tự nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng:**

#### **5.1. Đối với cá nhân là Hội viên Hiệp hội:**

Nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (bản cứng và bản mềm)

#### **5.2. Đối với cá nhân là thành viên đơn vị Hội viên Hiệp hội**

Đơn vị gửi hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (bản cứng và bản mềm) kèm theo văn bản đề nghị của đơn vị hoặc ủy quyền cho cá nhân đại diện đơn vị nộp hồ sơ kèm theo Giấy giới thiệu.

**5.3. Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề được gửi về bộ phận sát hạch của Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề của Hiệp hội (trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, hoặc qua mạng trực tuyến đối với bản mềm) theo địa chỉ:**



Hiệp hội Tư vấn Xây dựng Việt Nam

Tầng 6 Cung Trí thức Thành phố, số 1 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội

Người nhận ông Nguyễn Minh Hoàng. Điện thoại: 0944817993

Email: [vecascchn@gmail.com](mailto:vecascchn@gmail.com)

**5.4.** Trong vòng 5 ngày sau khi nhận hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề, bộ phận sát hạch của Hiệp hội có trách nhiệm xem xét sơ bộ tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ, Hiệp hội thông báo một lần bằng văn bản tới đơn vị. Việc trao đổi thông tin về cấp chứng chỉ hành nghề có thể thông qua hộp thư điện tử của Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề Hiệp hội.

## **VI. Sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng**

Việc tổ chức sát hạch, cấp chứng chỉ hoạt động xây dựng thực hiện theo quy định tại Khoản 15, Khoản 16, Khoản 17, Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP và tại Điều 3 Thông tư 08/2018/TT-BXD.

**6.1** Hiệp hội tổ chức sát hạch định kỳ theo kế hoạch hàng tháng hoặc đột xuất và được công bố chính thức trên trang thông tin điện tử của Hiệp hội tại địa chỉ <http://vecas.org.vn>.

**6.2** Trường hợp cá nhân có nhu cầu đăng ký sát hạch trước khi nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề thì gửi tờ khai đăng ký sát hạch về Hiệp hội theo mẫu tại Phụ lục II Nghị định 100/2018/NĐ-CP kèm theo văn bản đề nghị của đơn vị Hội viên. Các cá nhân sát hạch trước phải chịu trách nhiệm về nội dung trong tờ khai đăng ký sát hạch trước. Khi không đáp ứng yêu cầu của pháp luật về cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng thì các cá nhân đó phải chịu trách nhiệm về chi phí sát hạch lại.

**6.3.** Các hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoặc tờ khai đăng ký sát hạch trước (đủ hoặc không đủ điều kiện sát hạch) được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Hiệp hội tại địa chỉ <http://vecas.org.vn> trước ngày tổ chức sát hạch là 03 ngày.

**6.4.** Cá nhân đến tham dự sát hạch phải có tên trong danh sách tham dự sát hạch của Hiệp hội (được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Hiệp hội tại địa chỉ <http://vecas.org.vn>); đóng đầy đủ chi phí sát hạch theo quy định và phải tuân thủ Quy chế sát hạch của Hiệp hội.

**6.5.** Việc sát hạch được thực hiện trên phần mềm sát hạch được Bộ xây dựng công bố tại trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng tại địa chỉ: <http://www.cchnxaydung.gov.vn>.

**6.6.** Trường hợp cá nhân vắng mặt thi sát hạch được coi là kết quả thi sát hạch không đạt.

**6.7.** Cá nhân có kết quả sát hạch không đạt được đăng ký sát hạch hoặc đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề ở các lần sát hạch tiếp theo.

**6.8.** Chi phí sát hạch và chi phí cấp chứng chỉ:

- Chi phí sát hạch: 500.000 đ/1 lĩnh vực sát hạch
- Chi phí cấp chứng chỉ: 300.000 đ/1 chứng chỉ
- Chi phí cấp lại chứng chỉ: 150.000 đ/1 chứng chỉ

**6.9.** Thời gian xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo quy định tại khoản 17 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP và khoản 4 Điều 3 Thông tư 08/2018/TT-BXD.

#### 6.10. Địa điểm tổ chức thi sát hạch

- Tại Hà Nội: Trụ sở Hiệp hội Tư vấn Xây dựng Việt Nam

Tầng 6 Cung Trí thức Thành phố, số 1 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội

- Tại TP Hồ Chí Minh: Trụ sở Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 3 (PECC3) – 32 Ngô Thời Nhiệm, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tại các địa điểm khác: Sẽ thông báo sau khi có nhu cầu.

#### VII. Điều kiện thu hồi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng

Việc thu hồi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng được quy định tại Khoản 3 Điều 1, Nghị định 100/2018/NĐ-CP.

Văn bản hướng dẫn này thay thế văn bản số 41/2017/CV-VECAS của Hiệp hội Tư vấn Xây dựng Việt Nam hướng dẫn tạm thời về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho cá nhân trong phạm vi Hiệp hội.

#### Nơi nhận:

- + Các đơn vị Hội viên Hiệp hội
- + Bộ Xây dựng (để báo cáo)
- + Cục quản lý hoạt động xây dựng - BXD
- + Chủ tịch Hiệp hội (để báo cáo)
- + Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề
- + Lưu văn phòng Hiệp hội

**TỔNG THƯ KÝ**



**Hoàng Ứng Huyền**

**PHỤ LỤC I**

**BỔ SUNG VÀO NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2015/NĐ-CP NGÀY 18 THÁNG 6 NĂM 2015 CỦA CHÍNH PHỦ**

*(Kèm theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ  
CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

*Kính gửi:*

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Quốc tịch: .....
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/CCCD: .....ngày cấp:..... nơi cấp.....
5. Địa chỉ thường trú: .....
6. Số điện thoại: .....Địa chỉ Email: .....
7. Đơn vị công tác: .....
8. Trình độ chuyên môn (*ghi rõ chuyên ngành, hệ đào tạo*): .....
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề: .....năm.
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):  
Số Chứng chỉ: .....ngày cấp .....nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng: .....
11. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng<sup>1</sup>:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án/công trình:..... Nhóm dự án/Cấp công trình:..... Loại công trình :..... Chức danh/Nội dung công việc thực hiện:..... 2.....	
2				
....				



**Đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng với nội dung như sau:**

Lĩnh vực hành nghề: .....Hạng: .....

Cấp lần đầu, nâng hạng

Cấp lại

Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ: .....

Điều chỉnh, bổ sung

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

---

<sup>1</sup> Không yêu cầu kê khai trong trường hợp đề nghị cấp lại chứng chỉ do chứng chỉ cũ hết hạn sử dụng/hư hỏng/bị mất

**PHỤ LỤC II**

**BỘ SUNG VÀO NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2015/NĐ-CP NGÀY 18 THÁNG 6 NĂM 2015 CỦA CHÍNH PHỦ**

*(Kèm theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**TỜ KHAI  
ĐĂNG KÝ SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ  
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

( Áp dụng cho cá nhân đề nghị sát hạch trước)

*Kính gửi:*

1. Họ và tên:.....
  2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
  3. Quốc tịch: .....
  4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/CCCD: .....ngày cấp:..... nơi cấp.....
  5. Địa chỉ thường trú: .....
  6. Số điện thoại: .....Địa chỉ Email: .....
  7. Đơn vị công tác (*Tên tổ chức, địa chỉ trụ sở*): .....
  8. Trình độ chuyên môn (*ghi rõ chuyên ngành, hệ đào tạo*): .....
  9. Chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):  
Số Chứng chỉ: .....ngày cấp..... nơi cấp: .....
  - Lĩnh vực hoạt động xây dựng: .....
- Đăng ký sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng với nội dung như sau:**
- Lĩnh vực hành nghề: .....Hạng: .....
- Địa điểm đăng ký sát hạch: .....
- Tôi xin chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
*(Ký và ghi rõ họ, tên)*



**DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Mẫu số 1

Số TT	Số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/Y	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	SĐT	Email	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Hình thức SH	Nơi đăng ký dự sát hạch	Số năm kinh nghiệm (Phù hợp với nội dung đề nghị cấp CCHN)	Đơn vị công tác	Ngày cấp CMT/hệ CC/H C	Nơi cấp CMT/ Thẻ CC/H C	Quốc tịch theo CMT/ Thẻ CC/H C	Hệ đào tạo	Cơ sở đào tạo
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
	GSI-132-1298A	Lê Hoài Thu						Kỹ sư xây dựng	Định gia xây dựng	II	Chuyên đổi		12	Công ty tư vấn		CA Hà nội	Việt Nam	Chính quy	Đại học xây dựng
							-												

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN**

( Ký tên, đóng dấu)